

ĐÊM DIỄN ÁY BẮC LÀ TRƯỞNG ĐOÀN

Quách Mộng Lân

Tháng 4/1966, Bộ Văn hóa điều động Đoàn Văn công Quảng Bình ra Hà Nội vừa để phục vụ nhân dân thủ đô, vừa để trao đổi kinh nghiệm với các đoàn văn công các tỉnh bạn phía Bắc về phương thức hoạt động nghệ thuật từ thời bình chuyển sang thời chiến. Sau các đêm biểu diễn ở Hải Phòng, Hưng Yên, Hải Dương, chúng tôi mới quay về Hà Nội. Một số tiết mục của đoàn được biểu diễn bằng hình thức xung kích mang hơi thở của vùng đất lửa, qua nhiều buổi biểu diễn đã để lại ấn tượng tốt đẹp cho nhân dân thủ đô.

Theo kế hoạch thì đêm ấy - 1/5/1966, chúng tôi biểu diễn tại câu lạc bộ Thống Nhất (Hà Nội) phục vụ cho cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc. Nhưng kế hoạch lại thay đổi, đoàn chúng tôi phải đi phục vụ một địa điểm khác. Diễn ở đâu? Phục vụ đối tượng nào? Anh, chị em diễn viên, nhạc công cứ hỏi nhau để biết rõ đối tượng phục vụ mà chọn nội dung biểu diễn cho thích hợp.

Mọi người chẳng ai biết gì. Tại sao lại có sự thay đổi đột ngột như vậy?

Hỏi đồng chí trưởng đoàn thì đồng chí cũng chỉ lắc đầu và trả lời gọn lỏn: *“Đây là lệnh điều động đột xuất!”*.

Đúng 18 giờ, ngày 1/5/1966, xe đến đón chúng tôi. Mọi người chỉ biết mang tinh thần biểu diễn thật tốt và lặng lẽ bước lên xe. Xe lướt nhẹ nhàng trên đường phố Hà Nội. Một lúc sau, xe từ từ tiến vào cổng Phủ Chủ tịch. Đến lúc này, ai cũng phán đoán rằng đây là một buổi phục vụ hết sức đặc biệt. Vì vậy, bước vào phòng chuẩn bị, ai cũng hóa trang, phục trang khấn trương, nghiêm túc. Đang chăm chú làm việc thì một tiếng vọng từ ngoài dội vào: *“Bác Hồ đến!”*

Ôi, sự thật hay là chiêm bao! Chưa kịp dừng tay thì Bác Hồ như một ông Tiên trong bộ quần áo bà ba nâu giản dị đã xuất hiện ngay sau lưng anh, chị em chúng tôi.

Thật là một sự bất ngờ ngoài sức tưởng tượng. Mọi người ùa lại vây quanh Bác, líu ríu tiếng chào hỏi và ai cũng muốn chen vào gần Bác để được nhìn tận mắt con người bằng xương, bằng thịt như để thỏa nỗi ước mơ bấy lâu nay.

Trên gương mặt anh, chị em chúng tôi rạng rỡ một niềm vui nhưng ai nấy không thể nào kìm nén được những giọt lệ cứ tự nhiên trào ra từ trong khóe mắt. Thấy vậy Bác nói: *“Gặp Bác phải vui chứ sao lại khóc?”*.

Nói thế nhưng chính Bác cũng lấy khăn mùi soa để lau những giọt nước mắt của mình.

Bác lại hỏi tiếp: *“Có cháu nào ốm phải không?”*

Bác thường xuyên phải lo những việc lớn của dân, của nước, sao cái chuyện nhỏ nhặt như thế mà Bác cũng biết và quan tâm đến vậy.

Sau câu hỏi của Bác, chị Nam Kỳ đã thưa với Bác là: *“Lúc chiều cháu có đau bụng nhưng bây giờ đã khỏi rồi”*. Bác lại nói tiếp: *“Ốm thì nghỉ, không phải vì biểu diễn cho Bác xem mà cố gắng là không được!”*.

Sau đó Bác lại nói: *“Vừa nhận được tin chiều nay B52 lại ném bom ở Quảng Bình, Bác thương dân Quảng Bình lắm!”*

Thế mới biết hàng ngày Bác luôn theo dõi tình hình địch đánh phá trên mọi miền đất nước mà thời điểm bấy giờ Quảng Bình là trọng điểm.

Sau đó, Bác bước nhanh ra phía sân khấu biểu diễn. Anh, chị em chúng tôi cũng vội vàng hoàn chỉnh phục trang, hóa trang rồi tiến theo chân Bác.

Sân khấu chỉ là một sàn nhà bằng phẳng trong Phủ Chủ tịch, không có sự cách biệt giữa người diễn và người xem. Nhìn xuống khán giả, chúng tôi thấy có các vị lãnh đạo Trung ương như đồng chí Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Lê Thanh Nghị, Tố Hữu...

Bác bước ra sân khấu, cả khán phòng vang lên tiếng vỗ tay, Bác nói:

“Hôm nay tôi là “khách” vì tỳ nữa tôi sẽ được xem các cháu Quảng Bình diễn, nhưng hôm nay tôi cũng là “chủ” vì tôi là trưởng đoàn. Đoàn chúng tôi có

20 cháu, 13 cháu trai và 7 cháu gái. Tôi xin mời các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước xem chương trình biểu diễn của đoàn chúng tôi!”

Cả khán phòng lại vang lên tiếng vỗ tay như sấm. Bác trở về vị trí khán giả.

Chương trình biểu diễn được bắt đầu bằng tốp ca nữ “*Quảng Bình quê ta ơi*” của nhạc sỹ Hoàng Vân.

Sau bài hát, Bác quay sang nói với Đại tướng Võ Nguyên Giáp: “*Chú lên tặng hoa đi, vì đây là bài hát của quê hương chú!*”.

Cả khán phòng rộ lên tiếng cười khi Đại tướng bước lên tặng hoa cho đoàn.

Sau đó là một số bài hát của nhạc sỹ Quách Mộng Lân ca ngợi sự chịu đựng hy sinh gian khổ, những tấm gương chiến đấu ngoan cường của quân và dân Quảng Bình quyết tâm đánh bại chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ.

Đó là hợp ca “*Vinh quang thay những người chiến thắng*”, ca ngợi những tấm gương của phong trào “Hai giỏi”; “*Đẹp sao 5 gái quê ta*”, ca ngợi chiến công của 5 nữ anh hùng trên quê hương Quảng Bình; “*Chuyến phà đêm*”, ca ngợi tinh thần dũng cảm vượt qua mưa bom, bão đạn của những công nhân trên mặt trận giao thông vận tải với tinh thần “Xe chưa qua, nhà không tiếc”; “*Gạo đến Trị Thiên*”, nói lên tấm lòng của người dân Quảng Bình hạt gạo chia ba để chi viện cho chiến trường Trị Thiên... Đặc biệt là bài ca “*Lòng son dâng Bác*”, sáng tác của Ngọc Thọ theo điệu Nam bằng do chị Nam Kỳ thể hiện, nói lên quyết tâm của quân, dân Quảng Bình sau khi bắn rơi chiếc máy bay thứ 100 và được thư khen của Bác “*Quảng Bình chiến đấu giỏi mà sản xuất cũng giỏi*”.

Tiếng hát của chị Nam Kỳ đã gây được sự xúc động cho người xem.

Sau mỗi tiết mục, Bác lại hóm hỉnh nhắc nhở mọi người lên tặng hoa.

Cứ như thế, Bác đã trở thành người trực tiếp chỉ đạo đêm diễn. Sân khấu càng trở nên sinh động và hấp dẫn hẳn lên. Trái tim của khán giả và diễn viên như đang hòa chung nhịp đập, tình cảm của người diễn và người xem như đang xích lại gần nhau hơn.

Sau gần 1 giờ đồng hồ, tiết mục cuối cùng đã khép lại chương trình biểu diễn. Bác nhanh chân bước lên sân khấu để nói lời cảm ơn. Anh, chị em chúng tôi lại có những giây phút vây quanh Bác. Bác hỏi: “*Cháu kéo cái cò ke đâu rồi? Cháu kéo lên để Bác cháu ta cùng hát bài Kết đoàn!*”

Tôi hiểu ý Bác muốn nói đến cây đàn Ac-cooc-đê-ông nhưng Bác không muốn nói tiếng nước ngoài mà Bác đã dùng hai tiếng “cò ke” vừa dân dã, vừa tạo ra sự hóm hỉnh, vui vẻ. Tôi đáp lại lời Bác và bắt đầu kéo đàn. Cả khán phòng cùng vỗ tay và hát chung bài hát “Kết đoàn”.

Sau đó, Bác mời các đồng chí lãnh đạo Trung ương lên sân khấu để cùng với Bác chụp ảnh chung với anh, chị em trong đoàn chúng tôi. Thế là anh, chị em chúng tôi ai cũng muốn chen vào đứng gần Bác. Bác lại điều hành, các cháu gái đứng trước, các cháu trai đứng sau.

Đến nay, trong hành trang cuộc đời hoạt động nghệ thuật của anh, chị em Văn công Quảng Bình thời đó ai cũng có một tấm ảnh chụp chung với Bác và các đồng chí lãnh đạo Trung ương. Đó là một kỷ vật quý giá nhất.

Chụp ảnh xong, Bác cùng đồng chí Tố Hữu và đồng chí Vũ Kỳ nán lại sân khấu để trò chuyện thêm với anh, chị em chúng tôi.

Bác khen các tiết mục của đoàn, rồi Bác hỏi: “*Ai đã viết các bài hát trong chương trình biểu diễn vừa rồi?*”. Tôi chưa kịp trả lời thì đồng chí Vũ Kỳ tưởng chúng tôi không nghe rõ bèn nhắc lại: “*Bác hỏi ai là tác giả!*”.

Bác liền ngắt lời: “*Không, tôi hỏi tác giả thật chứ có hỏi tác giả đâu*”.

Lại thêm một bài học nữa cho chúng tôi về cách dùng chữ của Bác. Tôi đưa tay lên:

“*Thưa Bác, cháu là người viết các bài hát ấy*”. Bác khen tôi và lấy ra từ trong túi áo gói thuốc lá rồi rút một điếu tặng cho tôi. Điếu thuốc lá Bác cầm trên đầu năm ngón tay nhưng tôi lại muốn cảm nhận cái hơi ấm từ trên da thịt Bác được lâu hơn nên tôi đã vuốt nhẹ từ trên cánh tay rồi vuốt xuống bàn tay Bác để

chậm chậm nhận lấy điều thuốc. Ôi, một cảm giác phấn chấn lạ thường dấy lên trong lòng tôi.

Điều thuốc - một báu vật tôi vẫn cất giữ từ bấy đến nay.

Anh, chị em diễn viên thấy Bác cho tôi điều thuốc ai cũng xúm lại chìa tay về phía Bác, kể cả số diễn viên nữ.

Bác nói với các nữ diễn viên rằng: *“Bác biết con gái Lệ Thủy đi cấy phải hút thuốc cho ấm, điều nào cũng to bằng ngón tay cái. Nhưng hôm nay, Bác khuyên các cháu gái không nên hút thuốc, lát nữa Bác sẽ cho kẹo”*.

Rồi Bác lại hỏi thêm bệnh chân voi của đồng bào Lệ Thủy, Bác tìm hiểu về hoạt động và đời sống của anh, chị em diễn viên. Sau khi nghe đồng chí Trưởng đoàn báo cáo về tình hình của đoàn, Bác đã có ý kiến là:

“Các cháu chỉ nên biểu diễn 11-12 buổi, không được biểu diễn 30-31 buổi trong một tháng như hiện tại”.

Bác nói: *“Dù là khó khăn đến mấy thì tỉnh cũng không nên cắt các chế độ bồi dưỡng cho diễn viên như thịt, đường, sữa... Bởi vì, không lẽ 40 vạn dân Quảng Bình không nuôi nổi 40 diễn viên hay sao!”*

Đồng chí Tố Hữu đã ghi hết các ý kiến của Bác. Sau đó không lâu, những ý kiến của Bác đã được tỉnh Quảng Bình thực hiện nghiêm túc đối với văn công tỉnh nhà.

Thời gian đã trôi qua hơn nửa thế kỷ, song trong tôi vẫn hằn sâu ký ức đêm ấy Bác là trưởng đoàn. Tấm ảnh chụp chung với Bác ngày ấy được tôi phóng to và treo ngay giữa gian phòng chính. Mỗi ngày nhìn ngắm bức ảnh tôi bỗng thấy tâm hồn mình như trong sáng hơn, như một lời nhắc nhở toát ra từ trên tấm ảnh để bất cứ ở cương vị công tác nào tôi cũng đã xứng đáng với tình thương yêu của Bác.